

# CHÙA THANH MAI (CHÍ LINH, HẢI DƯƠNG) TRONG KHÔNG GIAN VĂN HÓA PHẬT GIÁO TÂY YÊN TỬ

NGUYỄN THỊ THU HÀNG\*

**Tóm tắt:** Không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử được định vị ở vùng Bắc Giang và một phần ở Hải Dương, thuộc khu vực phía Tây của dãy Yên Tử. Cùng với quần thể danh thắng Yên Tử, không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử đã tạo nên một bức tranh hoàn chỉnh về Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử từ thuở ban đầu cho tới quá trình học đạo, hoằng pháp. Chùa Thanh Mai - một di tích gắn với vị tổ thứ hai của Thiền phái Trúc Lâm - Pháp Loa, là một ngôi chùa không lớn, nhưng những dấu tích vật chất còn lại đã đưa ra những minh chứng quan trọng về sự hình thành, phát triển của Thiền phái Trúc Lâm trong không gian văn hóa Tây Yên Tử. Bài viết làm rõ thêm về không gian Phật giáo phía Tây dãy Yên Tử và con đường hành Thiền phía Tây Yên Tử của các Thiền sư khi xưa cũng như của Phật tử đương thời.

**Từ khóa:** văn hóa, Phật giáo, chùa Thanh Mai

**Abstract:** The Western Yen Tu Buddhist cultural space is located in the Bac Giang region, extending into parts of Hai Duong, within the western area of the Yen Tu mountain. Alongside the Yen Tu, it forms a comprehensive picture of the Truc Lam Yen Tu Zen sect, highlighting its origins and the process of studying and propagating the Dharma. Thanh Mai Pagoda, a historical site associated with Phap Loa - the second patriarch of the Truc Lam Zen sect - may not be large, but its remaining physical artifacts provide valuable insights into the sect's formation and development within the Western Yen Tu cultural space. This article explores the significance of the Buddhist heritage west of the Yen Tu mountain, tracing the Zen path followed by ancient masters and its continued relevance among contemporary Buddhists.

**Keywords:** culture, buddhism, Thanh Mai Pagoda.

## 1. Không gian văn hóa và không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử

Không gian văn hóa là không gian mà ở đó con người sinh sống trong mối tương quan với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; không gian văn hóa được kiến tạo nên bởi những yếu tố văn hóa đặc trưng xuyên suốt mang tính chủ đạo của không gian đó. Không gian văn hóa không phụ thuộc vào vị trí địa lý, ranh giới hành chính mà cái quyết định cho sự hình thành không gian chính là đặc trưng, yếu tố văn hóa nổi bật. Ví như chúng ta đã biết đến Không gian văn hóa công điền Tây Nguyên, Không gian văn hóa Thái, Không gian văn hóa quan họ... Đối với những không gian này, vị trí địa lý hay ranh giới hành chính không phải là cơ sở đầu tiên, quan trọng để hình thành không gian mà điều chính yếu nhất là đặc trưng văn hóa phân bố xuyên suốt

trong không gian. Không gian này vừa mang yếu tố tự nhiên đặc trưng vùng miền, vừa mang yếu tố văn hóa được kiến tạo và tồn tại trong mối quan hệ với con người và môi trường xã hội.

Không gian văn hóa Tây Yên Tử được định vị ở vùng văn hóa tỉnh Bắc Giang, nằm ở khu vực phía Tây dãy núi Yên Tử. Yếu tố tự nhiên là khu vực phía Tây dãy Yên Tử, bao gồm hệ thống Lục Đầu Giang và vùng vòng cung Đông Triều, đến Chí Linh (Hải Dương) (1). Sự phân bố không gian theo yếu tố địa lý được xem là một phần để xác định không gian phân vùng giữa Đông Yên Tử và Tây Yên Tử. Con đường hành hương phía Đông Yên Tử vốn được hình thành từ lâu, phổ biến rộng rãi khiến cho không gian Phật giáo Đông Yên Tử hay thường gọi là Yên Tử quá quen thuộc với Phật tử xa gần. Con đường hành hương phía Tây Yên Tử khó khăn hơn do giao thông

còn chưa thuận tiện nên vẫn chưa được khai thác nhiều. Người đi lễ từ phía Tây Yên Tử phải hành hương qua địa phận xã Thanh Sơn, Tuấn Mậu (Bắc Giang) rồi Khu bảo tồn sinh thái Tây Yên Tử Đồng Thông để cùng nhau leo lên đỉnh chùa Đồng - trung tâm của Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử. Nhiều nhà khoa học đã nhận định về vai trò không nhỏ của không gian Phật giáo Tây Yên Tử với sự hình thành và phát triển của Thiền phái Trúc Lâm. Việc nghiên cứu không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử là rất quan trọng và cần thiết đối với Thiền phái Trúc Lâm.

Như vậy, có thể hiểu không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử là không gian ở phía Tây của dãy Yên Tử mà ở đó có sự phân bố các yếu tố văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với lịch sử hình thành, phát triển và gắn với những dấu ấn còn để lại đến nay của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử. Tuy nhiên, sự phân chia không gian văn hóa Đông và Tây Yên Tử chỉ mang tính tương đối để phân vùng nghiên cứu, mà quan trọng là không gian văn hóa này còn phải thấy tính thống nhất trong tổng thể của toàn bộ không gian cả Đông và Tây Yên Tử, trong đó nhấn mạnh tới yếu tố con người và mối tương tác của con người với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội để hình thành nên không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử. Chủ thể của không gian văn hóa này là cộng đồng cư dân ở khu vực địa lý tỉnh Bắc Giang, một phần ở Hải Dương, thể hiện những ứng xử với tự nhiên và xã hội, những hoạt động sản xuất, đời sống văn hóa vật chất và văn hóa tâm linh, tôn giáo, lễ hội...

Hiện nay, nhiều di tích văn hóa tâm linh đặc sắc như chùa, am, tháp và nhiều di vật cổ còn lưu dấu tích vẫn ẩn khuất giữa rừng già non thiêng, được phân bố rộng khắp trên không gian văn hóa Tây Yên Tử. Không gian văn hóa này là bảo tàng văn hóa tâm linh, văn hóa cảnh quan, văn hóa sinh thái, thể hiện bản sắc dân tộc, tư tưởng, tâm hồn, dấu ấn văn hóa của một Thiền phái độc đáo của Việt Nam. Thiền phái Trúc Lâm với tư tưởng và sự truyền thừa Phật giáo là linh hồn của không gian văn hóa này. Nó đã để lại những dấu ấn trong văn hóa vật thể và phi vật thể cùng những tổ chức sinh hoạt cộng đồng. Tất cả tạo nên không gian văn hóa mang đậm yếu tố tâm linh của Phật giáo nơi đây.

Chùa Thanh Mai thuộc thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương là một chùa nhỏ nằm trong hệ thống di tích, danh thắng Côn Sơn, thuộc không gian văn hóa Tây



**Nhà bia chùa Thanh Mai - Ảnh: tác giả cung cấp**

Yên Tử. Đây là một ngôi chùa cổ, gắn với tên tuổi của vị tổ thứ hai của Thiền phái Trúc Lâm là Pháp Loa. Chùa Thanh Mai hiện nay đã được tu tạo trên nền chùa cũ, dù không giữ lại được kiến trúc nguyên vẹn như Thiền sư Pháp Loa đã dựng, nhưng cũng được xem như một minh chứng sống động về hệ thống di tích danh thắng trong không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử thông qua những di sản vật chất còn lại khá nguyên vẹn như Bảo tháp, bia Thanh Mai Viên Thông bảo tháp...

## **2. Đặc trưng không gian văn hóa Phật giáo chùa Thanh Mai**

*Đặc trưng không gian cảnh quan và kiến trúc chùa Thanh Mai*

Không gian văn hóa Phật giáo là không gian văn hóa mang đậm yếu tố Phật giáo. Những yếu tố Phật giáo này không chỉ là những đình, đền, chùa, miếu, am, vãi trải rộng trên vùng đất Tây Yên Tử, mà còn thể hiện ở những yếu tố văn hóa tinh thần, tâm linh về không khí thiêng và niềm tin tôn giáo trong sinh hoạt cộng đồng. Không gian văn hóa Phật giáo như một di sản tín ngưỡng thiêng liêng. Cảnh quan chùa, miếu Việt Nam nói chung và chùa, miếu, am vùng

Tây Yên Tử nói riêng chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Phật giáo Trúc Lâm, từ quan niệm tới chức năng, quy mô, cấu trúc... Cảnh quan này có nhiều chức năng, nhưng chức năng kép quan trọng nhất là chùa, miếu vừa là không gian sinh hoạt tôn giáo, vừa là không gian thưởng ngoạn di dưỡng tinh thần. Cảnh quan chùa, miếu trở thành mẫu mực của sự kết hợp giữa văn hóa tôn giáo và văn hóa môi trường tự nhiên - xã hội như vốn có trong nhiều nền văn minh trên thế giới.

Không gian chùa: không gian văn hóa chùa, miếu thể hiện mối quan hệ giữa tự nhiên và xã hội, giữa Phật giáo và niềm tin. Vì vậy, sự lựa chọn đất xây dựng chùa, miếu là rất quan trọng. Vị trí tương đối gần khu dân cư tiện cho người tu hành đi đến khu dân cư và tín đồ dễ đến dâng hương. Không gian phải thanh tịnh, thiên nhiên đẹp để phong quang, có lợi cho tăng ni tĩnh tâm tu hành. Thiên phái thường chọn những vị trí đẹp để xây chùa ở cao điểm, nơi quanh co, thoáng đãng.

Chùa Thanh Mai được Thiền sư Pháp Loa - vị tổ thứ hai của Thiền phái Trúc Lâm xây dựng vào TK XIV, khoảng năm 1329 trên sườn núi Tam Ban thuộc xã Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, Hải Dương (2). Chùa vốn có quy mô rộng lớn 16ha và nhiều hạng mục công trình. Theo bia ký, chùa là một cơ sở thờ tự lớn bao gồm: Phật điện, nhà tổ, nhà mẫu, tăng đường, nhà khách, gác chuông, nhà chứa kinh... Trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, các hạng mục công trình tại chùa đã bị phá hủy hoặc hư hại gần hết. Hiện, chỉ có Viên thông Bảo tháp là còn lại tương đối nguyên vẹn; tấm bia Thanh Mai Viên Thông bảo tháp tự bi có niên đại TK XIV vẫn còn tại chùa, nhưng chữ khắc trên bia đã mờ đi nhiều. Qua nhiều đợt khai quật khảo cổ học, người ta đã có thể xác định được nền chùa, kiến trúc, quy mô của chùa cũ. Chùa Thanh Mai hiện nay được xây dựng, phục dựng lại bởi Đại đức Thích Chí Trung. Ban quản lý cũng như nhà chùa cố gắng phục dựng lại theo nguyên mẫu xưa, tuy nhiên không tránh khỏi những cách điệu phù hợp với văn hóa, nghệ thuật kiến trúc đương thời.

Quy mô ban đầu của chùa Thanh Mai tương đối rộng lớn, ngôi chùa ngày nay đã được thu hẹp hơn so với trước đây khá nhiều. Chùa có tổng thể kiến trúc gồm các hạng mục chính như: Tam quan, lầu bia, điện Phật, nhà tổ, nhà mẫu, nhà khách, tăng đường và các công trình phụ khác xây dựng theo kiến trúc thời Trần. Trong đó, tam quan được làm

theo kiểu “chồng diêm”, gồm 2 tầng, 3 gian, 8 mái. Tầng dưới có 3 cửa đi, kết cấu khung bằng gỗ lim. Nền lát gạch đỏ, xây tường 2 hồi với tổng diện tích 60m<sup>2</sup>, hoàn thành năm 2009. Từ tam quan qua một khu vườn rộng là lên tới sân chùa.

Hiện nay, dù chính điện được xây mới, nhưng vẫn dựa trên những tài liệu cũ có mô tả về chùa, chùa có kiến trúc kiểu chữ Đinh, với 7 gian tiền đường, 3 gian hậu cung. Kết cấu khung chùa bằng gỗ lim với 12 cột cái đường kính 50cm, cao 7,2m và 16 cột quân đường kính 42cm, cao 3,5m được nối theo kiểu “chồng rường bát đầu” là kiểu kiến trúc thời Trần. Mái chùa gồm 8 mái, 8 đầu đao, lợp ngói mũi hài, trên nóc đắp bờ, chính giữa đắp nổi bốn chữ *Thanh Mai thiên tự*. Hệ thống thờ tự hiện nay không còn giữ được pho tượng cổ nào, các tượng hoàn toàn được làm mới trong khi trùng tu. Đáng chú ý là các pho tượng đều được thếp vàng và 2 pho tượng hộ pháp uy nghi cao 3m được tạc hoàn toàn bằng gỗ mít.

Tất cả không gian văn hóa chùa, miếu Tây Yên Tử vừa thể hiện tư duy triết lý của Thiền phái Trúc Lâm, vừa gắn với thể tục làm cho không gian văn hóa Phật giáo vừa mang tính trang nghiêm, sùng kính, vừa là nơi thư giãn tĩnh tâm, hấp dẫn phật tử và khách tứ phương đến tham quan hoặc trải nghiệm nơi đây.

#### *Di sản văn hóa vật thể gắn với Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử*

Vết tích của chùa Thanh Mai cổ chỉ còn gạch, nền chân tảng và một số bức tường theo từng khu, có khoảng 9 nền chùa cũ. Các hiện vật cổ còn lưu giữ tại chùa bao gồm: Viên Thông bảo tháp xây dựng năm 1334 trên có bia đá; Tháp Phổ Quang được xây dựng năm Chính Hòa thứ 23 (1702); Tháp Linh Quang xây dựng năm Chính Hòa thứ 24 (1703); 5 ngôi tháp mộ khác chưa xác định niên đại hiện vẫn nằm trong khuôn viên chùa. Theo Đại đức Thích Chí Trung, có thể đó là những ngôi mộ đặt xá lị của những vị thiền sư từng trụ trì tại chùa.

Trong chùa hiện còn 4 tấm bia: 2 bia đá bốn mặt thời Lê, 1 bia thời Mạc, và 1 bia thời Trần là Thanh Mai Viên Thông tháp bi, tấm bia này đã được công nhận Bảo vật quốc gia đợt 5. Bia ghi lại nhiều thông tin quan trọng về Thiền phái Trúc Lâm thời Trần. Văn bia *Thanh Mai Viên Thông tháp bi* còn cho biết, chùa Vĩnh Nghiêm (Bắc Giang) là chốn tổ của giáo hội Trúc Lâm, nơi san khắc các bộ kinh Phật.

Trên bia có viết: “Năm Giáp Thìn, niên hiệu Hưng Long thứ 12 (1304), Nhân Tông Điều Ngự Đầu Đà đi khắp các miền, trừ bỏ những đền thờ dân thần, bố thí phép chữa bệnh cho những người nghèo bị mắc bệnh, cùng với mục đích là tìm người nối dòng pháp. Khi xa giá Điều Ngự đến Nam Sách giang, thì sư đi chơi xa, bỗng cảm thấy tâm phiền muộn nên quay về, vừa lúc ấy gặp Điều Ngự đến thôn mình, sư bèn làm lễ xin xuất gia” (3). Sau khi gặp Pháp Loa, Trúc Lâm Đầu Đà đã tin tưởng và muốn truyền pháp. Năm 1308, Pháp Loa được chính thức ủy làm vị tổ thứ hai của Thiền phái Trúc Lâm. Việc kế thế của Pháp Loa được tiến hành bằng một buổi lễ trọng thể. Trong buổi lễ đó, Điều Ngự cho tấu đại nhạc, thắp hương thơm, dẫn sư lễ tổ đường, rồi ra điếm tâm. Sau khi điếm tâm, Điều Ngự lại sai tấu nhạc, đánh trống pháp, tập họp đại chúng tại pháp đường (4).

Thanh Mai Viên Thông tháp bi là một minh chứng rõ ràng về vai trò của ngôi chùa này trong con đường truyền thừa đạo pháp của Thiền phái Trúc Lâm. Nội dung trên tấm bia phần nào cho thấy tầm quan trọng của chùa Thanh Mai trong quá trình hình thành và phát triển của Thiền phái Trúc Lâm. Có thể xem nơi đây như một trung tâm Phật giáo lớn đầu TK XIV, sau đó sang vị tổ thứ ba là Huyền Quang mới chuyển trung tâm sang chùa Vĩnh Nghiêm - là nơi tu đạo, giảng pháp, học đạo của Phật tử trong thiên hạ.

Hệ thống tượng thờ: do trải qua nhiều biến thiên, chùa bị tàn phá, đổ nát nên tượng thờ trong chùa cũng không còn. Sau khi dựng lại chính điện, Đại đức Thích Chí Trung đã lên chùa Đồng Yên Tử lấy nguyên mẫu ba vị Tam tổ Trúc Lâm: Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tông - Pháp Loa - Huyền Quang sau đó cho đúc lại để thờ ở chính điện. Dù tượng, Tam tổ Trúc Lâm được dựng mới, nhưng cũng thể hiện trong tâm thức sâu xa, người dân Chí Linh luôn dành một lòng tưởng nhớ và ngưỡng vọng đối với ba vị Phật sống của Thiền phái Trúc Lâm.

Những chùa, miếu, am, viện ở Yên Tử nói chung và Tây Yên Tử nói riêng đã tạo nên đặc trưng độc đáo về văn hóa, kiến trúc, tôn giáo mang đậm chất tâm linh. Những đặc trưng này được thể hiện ở những nguyên lý chọn địa điểm xây chùa, miếu, nghệ thuật cấu trúc bên trong và cảnh quan bên ngoài của chùa, miếu, quy mô chùa, miếu, nghệ thuật sắp đặt cảnh quan, đặc biệt bảo tháp được dựng từ thời

Trần vẫn còn nguyên vẹn cùng với bia tháp đã tạo nên một không gian văn hóa đậm màu sắc Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử; dấu ấn của Phật giáo từ thuở nhà Trần tuy không còn đậm đặc, nhưng vẫn còn lại những chỉ dẫn quan trọng về hàng số văn hóa Phật giáo thời Trần và ba vị Tam tổ Trúc Lâm.

### 3. Vấn đề niềm tin tôn giáo và những dấu ấn trong Không gian văn hóa chùa Thanh Mai

Niềm tin tôn giáo là một trạng thái tâm lý tin tưởng ngưỡng mộ, sùng bái vào một đối tượng nào đó. Niềm tin tôn giáo đối với Phật giáo Thiền là sự ngưỡng mộ sùng bái chư vị thần linh của Phật giáo. Niềm tin này một mặt đã có trong tâm thức người Việt, mặt khác lại được tiếp nhận từ giáo lý Thiền. Nó thể hiện trong tâm thức và những hành động luôn thể hiện niềm tin này trong đời sống văn hóa của con người.

*Phật giáo Trúc Lâm trong tâm thức của người dân khu vực chùa Thanh Mai*

Đạo Phật nói chung và Thiền phái Trúc Lâm nói riêng luôn lấy từ bi làm gốc, mở lòng yêu thương đến muôn loài. Dân tộc Việt cũng đề cao tình yêu thương đồng loại. Dân tộc có truyền thống giàu lòng yêu thương, giúp đỡ nhau. Đạo Phật dạy chúng sinh quý trọng sinh mạng con người và mọi loài vật, khuyên mọi người không sát sanh, không gây đau thương chết chóc hận thù. Dân tộc Việt Nam luôn yêu quý hòa bình, ghét chiến tranh, sẵn sàng làm bạn bè với các nước. Dân tộc ta luôn quý mến và tôn trọng con người, cộng đồng xung quanh. Điều này đã làm cho ánh sáng hòa bình của đạo Phật Thiền tông gần gũi với tâm thức con người Việt Nam. Tư tưởng Thiền của Thiền tông Việt Nam nói chung và Thiền phái Yên Tử nói riêng vẫn tồn tại trong mạch nguồn văn hóa dân tộc qua nhiều thế kỷ. Dù đến nay có những thay đổi, nhưng giá trị cốt lõi của tư tưởng Thiền vẫn được người dân sống quanh chùa Thanh Mai tin và thực hành hằng ngày. Đường lên chùa khá cao, dốc, khó đi, vậy mà các cụ quanh vùng vẫn leo bộ vào tuần rằm hằng tháng lên đánh lễ chùa, lễ Phật. Để Phật gần hơn với người dân và để những người già vẫn có thể nghe giảng Pháp, Đại đức Thích Chí Trung xuống chùa trong làng để giảng pháp cho bà con Phật tử do điều kiện không thể lên núi lễ Phật hay nghe Pháp.

Thấm nhuần tư tưởng của Thiền phái Trúc Lâm “hòa quang đồng trần”, gần đạo với đời nên Sư thầy Thích Chí Trung cũng hòa nhập, gần gũi với cuộc sống người dân. Thầy thường đến cúng lễ cho các

gia đình trong làng để cầu an hay gia đình có người qua đời. Cuộc sống thường ngày của sư trụ trì chùa Thanh Mai cũng giản dị, sư vẫn cuốc đất, trồng rau ngoài những giờ tu tập, giảng pháp. Chứng kiến, quan sát cuộc sống hằng ngày của sư thầy mới có thể cảm nhận sâu sắc hơn triết lý “nhập thế” của Thiền phái Trúc Lâm.

*Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử có ảnh hưởng sâu rộng, lâu dài trong đời sống văn hóa người Việt*

Sự đồng hành với dân tộc của Phật giáo có gốc rễ từ học thuyết tùy duyên bất biến. Tùy duyên là con đường tiếp biến và hội nhập với văn hóa bản địa để tạo ra cơ hội và giá trị đóng góp của Phật giáo cho cuộc đời. Sự tùy duyên để tiếp biến văn hóa trong Phật giáo luôn đi kèm theo điều kiện “bất biến”, tức là không được cắt đứt gốc rễ văn hóa dân tộc trong tiến trình hội nhập với dân tộc. Do nét đặc thù của đạo Phật, cho nên lời Phật dạy thích ứng với các gốc rễ văn hóa nơi đạo Phật có mặt như một thực tại văn hóa và tâm linh nhân bản.

Điều này thể hiện rõ niềm sùng tín trong tâm thức Thiền của mỗi Phật tử và cộng đồng cư dân, như một phong tục tốt đẹp vào mỗi mùa lễ hội Phật giáo.

*Niềm sùng tín Phật giáo được thể hiện tập trung vào ngày lễ kỵ nhật và lễ hội chùa Thanh Mai*

Lễ hội chùa Thanh Mai diễn ra từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 3-3 âm lịch để tưởng nhớ ngày mất của Đệ nhị tổ Pháp Loa. Lễ hội là dịp để Phật tử và con cháu ôn lại thân thế, sự nghiệp của thiền sư Pháp Loa, cũng là dịp để nhân dân và du khách thập phương về du xuân, dâng hương nơi chốn tổ. Đệ nhị tổ Pháp Loa tên tục là Đồng Kiên Cương, sinh năm Giáp Thân (1284) tại thôn Đồng Hòa, hương Cừ La, Nam Sách (nay là phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương). Năm Hưng Long 13 (1304), khi Phật hoàng Trần Nhân Tông đi thăm hương Cừ La, Đồng Kiên Cương ra bái yết và được cho đi theo tu hành, học đạo, đặt cho tên Hỉ Lai. Trước khi Phật hoàng Trần Nhân Tông viên tịch đã trao cho Pháp Loa quyền thừa kế sự nghiệp của Thiền phái Trúc Lâm, trở thành vị tổ thứ hai của thiền phái này. Năm Khai Hựu thứ 2 (1330), Pháp Loa mắc bệnh đã tiếp tục trao truyền các bảo bối cho Huyền Quang là người kế vị thứ ba của Thiền phái Trúc Lâm. Ngày 3-3 (âm lịch), Pháp Loa viên tịch tại viện Quỳnh Lâm và xá li của ngài được đặt trong tháp ở phía sau chùa Thanh Mai.

Lễ hội chùa Thanh Mai được tổ chức hằng năm với các nghi lễ rước, mộc dục, tế lễ, thu hút cộng đồng địa phương và khách thập phương trong vùng đến tham dự. Vào ngày lễ hội, một số chùa lân cận như chùa Quỳnh Lâm (Đông Triều, Quảng Ninh) cũng đến tham dự như một nghi thức hướng về chốn tổ. Tuy nhiên, so với các lễ hội khác của các ngôi chùa trong không gian Phật giáo Tây Yên Tử thì lễ hội chùa Thanh Mai vẫn còn nhiều hạn chế về quy mô tổ chức.

Mặc dù là di tích cấp quốc gia, nhưng chùa Thanh Mai vẫn giữ được những sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng và văn hóa rất riêng, rất kín đáo như một ngôi chùa làng. Việc giữ gìn nguyên vẹn, chưa bị quá trình đô thị hóa và thương mại hóa thâm nhập cũng là một cách rất đặc biệt để ngôi chùa này vẫn còn giữ lại được nét khiêm nhường, cổ kính, đúng với tinh thần Phật giáo Trúc Lâm.

Quá trình đô thị hóa nhanh chóng hiện nay đã len lỏi vào từng làng quê và có tác động không nhỏ tới đời sống văn hóa, đặc biệt là đời sống tâm linh của con người. Tư tưởng “Phú quý sinh lễ nghĩa” đã có tác động không nhỏ tới cách ứng xử của con người với di tích cũng như với Phật giáo. Song, chùa Thanh Mai dù đã được xây mới khá nhiều hạng mục công trình do bị hư hoại xuống cấp bởi thời gian, nhưng chùa vẫn bảo tồn được nhiều di sản vật chất gắn với Thiền phái Trúc Lâm trong đôi nguyên vẹn; không gian chùa vẫn an tĩnh, tự tại, ít bị tác động bởi quá trình đô thị hóa. Có thể thấy, trong hệ thống di tích Phật giáo gắn với Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử thì chùa Thanh Mai vẫn còn khá vẹn nguyên những dấu trầm tích thời gian ■

N.T.T.H

1. Trần Lê Bảo, *Không gian văn hóa Phật giáo Tây Yên Tử*, in trong Kỷ yếu hội thảo *Không gian Phật giáo Bắc Giang (Tây Yên Tử)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2023, tr.14-28.

2. Kim Xuyên, *Bảo vật quốc gia ở chùa Thanh Mai*, Ban quản lý di tích Chí Linh, *dulichchilinh.com*, 2017.

3, 4. Phạm Văn Tuấn, *Khảo về Thanh Mai Viên Thông tháp bi*, Tạp chí *Nghiên cứu Hán Nôm*, số 6 (127), 2014.

#### Tài liệu tham khảo

1. Phạm Văn Tuấn, *Văn bản bài thơ viếng Pháp Loa của Trần Minh Tông*, Học viện Phật giáo Việt Nam: Tạp chí *Khuông Việt*, số 36, tháng 11-2016, tr.59.

*Ngày Tòa soạn nhận bài: 28-1-2025; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 15-2-2025; Ngày duyệt đăng: 26-2-2025.*